

Số: 146/2022/QĐST-KDTM

T, ngày 26 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 15/2022/TLST – KDTM ngày 23 tháng 02 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Thương mại C;

Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà C, số 01 đường T1, phường Tr, quận X, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông Nguyễn Hoàng D;

- Bà Trần Vũ Anh Th

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Đình H – Công ty Luật TNHH H1.

Bị đơn: Công ty Cổ phần thiết bị y tế A;

Địa chỉ: 74/42 đường N, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Tường Vi L;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Huỳnh Anh T2 – Công ty Luật TNHH HTV C1

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty Cổ phần thiết bị y tế A còn nợ Công ty Cổ phần Thương mại C số tiền nợ gốc là 1.436.600.000 (một tỷ bốn trăm ba mươi sáu triệu sáu trăm nghìn) đồng, nợ lãi tạm tính đến ngày 16/9/2022 là 329.619.888 (ba trăm hai mươi chín triệu sáu trăm mười chín nghìn tám trăm tám mươi tám) đồng, tổng cộng tạm tính đến ngày 16/9/2022 là 1.766.219.888 (một tỷ bảy trăm sáu mươi sáu triệu hai trăm mười chín nghìn tám trăm tám mươi tám) đồng.

- Phương thức trả nợ: Hạn chót đến ngày 17/10/2022, Công ty Cổ phần thiết bị y tế A sẽ thanh toán cho Công ty Cổ phần Thương mại C toàn bộ số tiền nợ gốc là 1.436.600.000 (một tỷ bốn trăm ba mươi sáu triệu sáu trăm nghìn) đồng, nợ lãi tạm tính đến ngày 16/9/2022 là 329.619.888 (ba trăm hai mươi chín triệu sáu trăm mười chín nghìn tám trăm tám mươi tám) đồng, tổng cộng tạm tính đến ngày 16/9/2022 là 1.766.219.888 (một tỷ bảy trăm sáu mươi sáu triệu hai trăm mười chín nghìn tám trăm tám mươi tám) đồng. Ngoài ra, Công ty Cổ phần thiết bị y tế A có nghĩa vụ thanh toán tiền lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 17/9/2022 trên số dư nợ gốc với lãi suất 10%/năm cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ cho Công ty Cổ phần Thương mại C.

Trường hợp Công ty Cổ phần thiết bị y tế A không thanh toán đầy đủ các khoản nợ gốc và lãi cho Công ty Cổ phần Thương mại C, thì Công ty Cổ phần Thương mại C được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản của Công ty Cổ phần thiết bị y tế A để thu hồi toàn bộ số nợ cho Công ty Cổ phần Thương mại C.

- Thi hành tại Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Án phí dân sự sơ thẩm về kinh doanh thương mại là 32.493.298 (ba mươi hai triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn hai trăm chín mươi tám) đồng Công ty Cổ phần thiết bị y tế A tự nguyện chịu toàn bộ;

- Hoàn lại cho Công ty Cổ phần Thương mại C số tiền 39.655.760 (ba mươi chín triệu sáu trăm năm mươi lăm nghìn bảy trăm sáu mươi) đồng theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0031063 ngày 21/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. T;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hải Sâm